

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 116 - Chúa Jêsus phán trước về việc Ngài sẽ bị giết và sự sống lại của Ngài.

Ma-thi-ơ 17:22-23: **Đang khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ trải qua trong xứ Ga-li-lê, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta. Họ sẽ giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Các môn đồ bèn lo buồn lắm.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²²And while they abode^{G390} in Galilee^{G1056}, Jesus^{G2424} said^{G2036} unto them, The Son^{G5207} of man^{G444} shall be betrayed^{G3860} into^{G1519} the hands^{G5495} of men^{G444}: ²³And they shall kill^{G615} him, and the third^{G5154} day^{G2250} he shall be raised^{G1453} again^{G1453}. And they were exceeding^{G4970} sorry^{G3076}.

Có nghĩa là: **Đang khi họ (Đức Chúa Jêsus cùng với các môn đồ của Ngài) trải qua xứ Ga-li-lê, Chúa Jêsus phán với họ (các môn đồ của Ngài) rằng: Con Trai của loài người sẽ bị bội phản giao vào tay người ta: và họ sẽ giết Ngài, đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Và họ (các môn đồ của Chúa Jêsus) rất đau buồn.**

Đức Chúa Jêsus biết rõ công việc cùng thời gian của Ngài ở trên đất này và Ngài cũng thấy rõ các môn đồ của Ngài dường như không nhận biết được mục đích và kế hoạch của Ngài, nên họ vẫn yên trí rằng Chúa Jêsus sẽ dựng lại vương quốc Y-sơ-ra-ên như thời kỳ của vua Sa-lô-môn ở trên đất này. Khi Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài về việc người ta sẽ bắt Ngài và giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại, thì các môn đồ của Chúa Jêsus bèn rất buồn bã.

Các môn đồ của Chúa Jêsus buồn bã, chán nản về sự Chúa Jêsus của họ sẽ bị người ta bắt và phải bị người ta giết, nhưng họ lại bỏ qua điều hết sức quan trọng mà Chúa Jêsus đã phán rằng, **đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.**

Đây không phải là lần đầu tiên Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài về việc các thầy thông giáo, những người Pha-ri-si cùng các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem sẽ bắt Ngài và giết Ngài và như các lần trước Chúa Jêsus cũng đã phán với họ rằng, đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.

Các môn đồ của Chúa Jêsus dường như không để ý về việc tại sao Chúa Jêsus phải chịu để người ta giết Ngài, trong khi Ngài là Con một của Đức Chúa Trời và tại sao Chúa Jêsus lại nhắc lại cho họ biết về việc những người trưởng lão, các thầy tế lễ cả, cùng các thầy thông giáo lập mưu giết Ngài, mà Chúa Jêsus lại không tìm cách thoát khỏi những sự đó, hay là Ngài có thể cầu xin Đức Chúa Cha ban các thiên sứ để bảo vệ Ngài.

Khi Chúa Jêsus nhắc lại việc người ta sẽ bắt Ngài và giết Ngài cùng việc đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại, ấy là để các môn đồ của Ngài nhận biết được kế hoạch của Đức Chúa Trời trên chức vụ của Ngài và đó là mục đích Ngài phải đến thế gian này. Nhưng các môn đồ của Ngài không để ý đến các Lời Chúa Jêsus đã phán, mà họ lại để cho tâm trí xác thịt mình hành động cai trị. Các môn đồ của Chúa Jêsus rất buồn bã vì họ quyết định theo Chúa Jêsus khi được Ngài gọi, họ đã nghĩ theo cách của xác thịt, đó là được theo hầu việc Con Đức Chúa Trời và họ sẽ được hưởng phước hạnh của Ngài và không ít người theo Chúa cũng đã nghĩ rằng, họ sẽ được hưởng các phước hạnh của Đức Chúa Trời, mà khi nói đến phước hạnh là nói đến những sự hưởng thụ của xác thịt, mà người ta lại không nhận biết rằng, theo Chúa Jêsus là sẽ được trải qua những sự mà Chúa Jêsus đã phải trải qua và người ta cũng sẽ được hưởng những sự mà Đức Chúa Jêsus sẽ được Đức Chúa Cha ban cho, sau khi Ngài đã trải qua những sự thương khó hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha thành vương.

Chúng ta hãy chú ý vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán về sự người ta sẽ giết Ngài và đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại, để nhận biết sự dạy dỗ của Ngài.

Trước hết chúng ta hãy xem những sự sống lại đã được chép trong Kinh-thánh, vì cả Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Phục truyền luật lệ ký 31:22-30>32:1-47: **Trong ngày đó, Môi-se chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va ra lệnh cho Giô-suê, con trai Nun, mà rằng: Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ đưa dân Y-sơ-ra-ên vào trong xứ mà ta đã thề ban cho chúng nó; còn ta, ta sẽ ở cùng người. Khi Môi-se chép những lời luật pháp này trong một cuốn sách xong rồi, thì ra lệnh cho người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va mà rằng: Hãy lấy cuốn sách luật pháp này, để bên hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Nó sẽ ở đó làm chứng nghịch cùng người; vì ta biết tánh bội nghịch và cứng cổ của người. Nay ngày nay, lúc ta còn sống với các người, các người đã phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va; huống chi sau khi ta qua đời! Hãy nhóm hiệp những trưởng lão của các chi phái**

và quan cai các người lại gần ta; ta sẽ cho họ nghe những lời này nơi lỗ tai, và ta bắt trời cùng đất làm chứng nghịch cùng họ. Vì ta biết rằng, sau khi ta qua đời, các người hẳn sẽ bại hoại, trở bỏ đường ta đã truyền dạy cho các người; trong ngày sau rốt, tai họa sẽ xông hãm các người, bởi các người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy những công việc của tay mình mà chọc Ngài nổi giận. Môi-se đọc hết những lời của bài ca này cho cả hội Y-sơ-ra-ên nghe: Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. Đao của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, tựa mưa tro trên cây cỏ, tỹ như mưa tầm tã trên đồng xanh. Vì tôi sẽ tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên đảo! Hỡi dân khờ dại không trí, các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chẳng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao? Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha người, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho. Khi Đấng chí cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, phân rẽ những con cái A-đam, thì Ngài định bờ cõi của các dân, cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên. Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cóp là cơ nghiệp Ngài. Ngài tìm được người trong một nơi rừng-rú, Tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, Gìn giữ người như con người của mắt mình. Như đại bàng phấp phới giỡn ở mình, bay chung quanh con nhỏ mình, xoè cánh ra xốt nó, và công nó trên chéo cánh mình thế nào, thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thế ấy, không có thần nào khác ở cùng người. Ngài đã khiến người cưỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, dầu của hòn đá cứng hơn hết, và mút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh. Giê-su-run đã mập mạp và cất đá (*cất căng đá hậu*), Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lia bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, và khinh dể Hòn Đá của sự cứu chuộc người. Chúng nó trêu gheo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, chọc giận Ngài vì các sự gồm ghiec; Tế lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, quỳ lạy các thần mà mình chưa hề biết, tức là các thần mới vừa đến ít lâu, mà tổ phụ các người không kính sợ. Người không kể đến Hòn Đá sanh mình, và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình. Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, là những con cái không có lòng trung tín. Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó. Vì có lửa nổi phùng trong cơn giận ta, cháy cho đến đáy sâu âm phủ, thiêu nuốt đất và thổ sản, cùng cháy đốt nền các núi. Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, bắn chúng nó hết các tên ta. Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến răng thú rừng, và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. Ngoài thì gươm dao, trong thì kinh khủng sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, và con đang bú, luôn với người già bạc đều bị diệt vong. Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. Song sợ thù nghịch nhiếc nhóc, kẻ cừu địch chúng nó lắm hiểu, la rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, chứ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! Vì là một dân mất trí, trong lòng không có thông minh! Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ! Nhược bằng Hòn Đá không có bán chúng nó, và Giê-hô-va không giao nộp chúng nó, thì làm sao một người rượt nổi ngàn người, và hai người đuổi mười ngàn người trốn đi? Vì hòn đá chúng nó chẳng phải như Hòn Đá chúng ta, thù nghịch chúng ta cũng xét đoán như vậy. Cây nho chúng nó vốn là chồi của Sô-đôm, và do đất của Gô-mô-rơ. Trái nho chúng nó vốn là độc, và chùm nho vốn là đắng; Rượu nho chúng nó là nọc độc con rắn, một thứ nọc độc rất dữ của rắn hổ. Những việc như thế làm sao ta quên được? Ta đã niêm phong nó vào trong kho ta. Khi chân chúng nó xiêu tó, sự báo thù sẽ thuộc về ta, phần đối trả sẽ quy về ta. Vì ngày bại hoại của chúng nó hầu gần, và những tai họa buộc phải xảy ra cho chúng nó đến mau. Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, và không còn lại tôi mọi hay là tự chủ cho chúng nó, thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, và thương xót tôi

tớ Ngài. Ngài sẽ phán: Các thần chúng nó, những hòn đá chúng nó nhờ cậy, các thần hưởng mỡ của hy sinh, và uống rượu của lễ quán chúng nó, đều ở đâu? Các thần ấy hãy đứng dậy, giúp đỡ và che phủ cho các người! Bây giờ, hãy xem ta là Đức Chúa Trời, ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa cho lành, chẳng có ai giải cứu khỏi tay ta được. Vì ta giơ tay chỉ trời mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, khi ta mài lưỡi sáng của gươm ta, và tay ta cầm sự đoán xét, thì ta sẽ báo thù kẻ cừu địch ta, cùng đối trả những kẻ nào ghét ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên ta say huyết; Lưỡi gươm ta ăn thịt, tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, thịt của đầu các tướng thù nghịch. Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, trả thù kẻ cừu địch Ngài, và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài. Vậy, Môi-se cùng Giô-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe. Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thủy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này. Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh.

Thần của Đức Giê-hô-va đã qua môi miệng của Môi-se mà răn bảo dân Y-sơ-ra-ên cho họ nhận biết rằng, Đức Giê-hô-va đã giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô không phải chỉ làm một dân riêng cho Ngài như các dân tộc khác đã và đang sống trong thế gian này, nhưng là để khiến họ trở nên một nước thầy tế lễ cùng là một dân tộc thánh cho Ngài và luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ không chỉ là một thứ luật pháp giống như các dân tộc khác trong thế gian này cũng có cho riêng họ, nhưng là quyền phép của Đức Chúa Trời để khiến cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, tức là làm theo các Lời đã ra từ miệng của Đức Giê-hô-va mà được sự sống lại và sự sống đời đời, không phải dành cho xác thịt họ mà là cho tâm linh của họ, vì một dân tộc biệt riêng cho Đức Giê-hô-va không có nghĩa là một dân tộc hay chết, nhưng là một dân tộc sống trong Danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-3: Hãy cẩn thận làm theo hết thủy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, đặt biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.

Chữ **sống** được chép trong sách Lê-vi ký 18:5 và trong sách Phục truyền luật lệ ký 8:3 đều là cùng một chữ חַיִּים- **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự sống được phục hồi, sự sống lại, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời;*

Chính vì giá trị của một dân tộc riêng cho Đức Giê-hô-va nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không gọi tên từng chi phái theo như tên các con của Gia-cốp, nhưng Ngài đã gọi chung hết thủy dòng dõi của Áp-ra-ham là dân Y-sơ-ra-ên, điều đó không có nghĩa Đức Giê-hô-va tây vị danh của Y-sơ-ra-ên (ra từ Gia-cốp) nhưng Ngài đã gọi họ theo ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên, nghĩa là dân *có quyền phép của con Vua, sẽ cai trị như Vua* và đó là ý muốn của Đức Giê-hô-va. Để dân Y-sơ-ra-ên thuộc thế này được trở nên một dân tộc thánh biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, thì Đức Chúa Trời hằng sống đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã phán rằng, nếu người nào trong dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, thì người đó sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, không phải cho xác thịt của người ấy, nhưng là cho tâm linh của người ấy.

Trước khi Môi-se qua đời, người đã làm một bài ca tiên tri với các lời tri thức ẩn trong các lời của bài ca đó để báo trước cho hết thủy những người sẽ được Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống chọn lựa, không phải

chỉ vào thời điểm Môi-se nói các lời của bài ca này, nhưng là cho đến kỳ cuối cùng theo như ý đã định của Đức Giê-hô-va, trong việc tìm ra cho Ngài một dòng dõi thánh từ giữa loài người, tức là một dòng dõi không bao giờ phản nghịch lại Đức Giê-hô-va, nhưng là sống theo ý muốn của Đức Giê-hô-va.

Trong dân Y-sơ-ra-ên, từ thầy tế lễ cho đến các tiên tri của họ đều đã trở nên vô tín trước các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán, nghĩa là họ đã không nhìn chăm vào các công việc của Đức Giê-hô-va và họ không hề nghĩ đến sự sống của linh hồn mình, mà họ chỉ nghĩ đến ý muốn của xác thịt họ mà thôi, vì thế cho nên họ đã hãm ép quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta đã không tin đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn, hay nói một cách khác là người ta không muốn được sống với Đức Chúa Trời nơi thiên đàng.

Chúng ta hãy xem quyền phép của Đức Giê-hô-va được thi hành qua các tội tở của Ngài, khiến sống lại kẻ đã chết như thế nào.

Lu-ca 4:24-26: **Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình. Ta nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn.**

Chúa Jêsus đã nhắc lại điều đã xảy ra qua chức vụ của tiên tri Ê-li.

1 Các vua 17:1-24: **Ê-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng: Máy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa. Đoạn có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy người rằng: Hãy đi khỏi đây, qua phía đông, và ẩn người bên khe Kê-rít, đối ngang Giô-đanh. Người sẽ uống nước của khe, và ta đã truyền cho chim quạ nuôi người tại đó. Vậy, Ê-li đi, vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, và đến ở nơi mé khe Kê-rít đối ngang Giô-đanh. Buổi mai và buổi chiều chim quạ đem bánh và thịt cho người; và người uống nước khe. Nhưng trong ít lâu, thì khe bị khô, vì trong xứ không có mưa. Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy trỗi dậy, đi đến Sa-rép-ta, thành thuộc về Si-đôn, và ở tại đó; kia, ta đã truyền cho một người góa bụa ở thành ấy lo nuôi người. Vậy, người đứng dậy đi đến Sa-rép-ta. Khi đến cửa thành, người thấy một người đàn bà góa lượm củi, bèn kêu mà nói rằng: Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống. Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa. Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thề, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết. Nhưng Ê-li tiếp rằng: Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kế sau người sẽ làm cho người và cho con trai người. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình, cho đến ngày Đức Giê-hô-va giáng mưa xuống đất. Vậy, nàng đi và làm theo điều Ê-li nói. Nàng và nhà nàng, luôn với Ê-li ăn trong lâu ngày. Bột chẳng hết trong vò, dầu không thiếu trong bình, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li mà phán ra. Sau một ít lâu, con trai của người đàn bà, tức là chủ nhà, bị đau; bệnh rất nặng đến nỗi trong mình nó chẳng còn hơi thở. Người đàn bà bèn nói với Ê-li rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi đặng nhắc lại những tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng? Người đáp với nàng rằng: hãy giao con nàng cho ta. Người bồng nó khỏi tay mẹ nó, đem lên phòng cao, chỗ người ở, và để nó nằm trên giường mình. Đoạn, người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! cố sao Ngài giáng tai họa trên người đàn bà góa này, nhà nàng là nơi tôi trú ngụ, mà giết con trai người đi? Người nằm áp trên mình con trẻ ba lần, lại kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va nữa mà rằng: Ôi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin Chúa khiến linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong mình nó. Đức Giê-hô-va nhậm lời của Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong mình nó, và nó sống lại. Ê-li bồng đứa trẻ, đi xuống lâu, vào trong nhà dưới, giao cho mẹ nó mà nói rằng: Hãy xem, con nàng sống. Nàng bèn nói cùng Ê-li rằng: Bấy giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giê-hô-va ở trong miệng ông là thật.**

Người đàn bà góa xứ Sa-rép-ta này đã tin Lời của Đức Giê-hô-va được phán qua môi miệng của tiên tri Ê-li, mà được cứu khỏi nạn đói kém và khi con trai của người đó chết, đàn bà góa đó đã nói với Ê-li rằng: **Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi đặng nhắc lại những**

tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng?

Điều đáng nói ở đây là đàn bà goá này nhận biết tiên tri Ê-li là người của Đức Chúa Trời và người cũng biết về luật pháp của Đức Giê-hô-va cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi, nên người đã nói ra điều mình tin với người của Đức Chúa Trời.

Điều gì đã khiến cho đứa con trai của người đàn bà goá này được Đức Giê-hô-va ban cho sự sống lại?

Chúng ta hãy xem nguyên tắc của Lời Chúa, vì Lời Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời.

Ma-thi-ơ 10:39-42: **Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã sai ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.**

Giăng 13:20: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai tiếp người mà ta đã sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.**

Người đàn bà goá xứ Sa-rép-ta này đã đối diện với một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn ở giữa cơn đói kém xảy ra trong khắp xứ Ca-na-an lúc bấy giờ, vì Đức Giê-hô-va đã giáng cơn hạn hán xuống trong xứ đó, và người đã nói rằng: **Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thề, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết.**

Nhưng khi người đàn bà goá xứ Sa-rép-ta này nghe tiên tri Ê-li nói Lời của Đức Giê-hô-va đã phán thì người đã tin và làm theo y như lời của Ê-li, người của Đức Chúa Trời. Người đàn bà goá xứ Sa-rép-ta này đã sẵn sàng dâng bánh được làm bằng nắm bột cuối cùng ở trong vò của mình, cho người của Đức Chúa Trời và như Lời Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.**

Đàn bà goá xứ Sa-rép-ta này đã tiếp tiên tri Ê-li, người của Đức Chúa Trời và như vậy, người ấy đã tiếp sự giả của Đức Giê-hô-va, nên người đã nhận được phần thưởng của tiên tri Ê-li qua việc Ê-li đã cầu nguyện cho con trai của người ấy được sự sống lại.

2 Các vua 4:8-37: **Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua đất Su-nem. Ở đó, có một người đàn bà giàu, cầm người ở lại ăn bữa. Từ ấy, mỗi khi người đi ngang qua đó, thì vào nhà người đàn bà này mà dùng bữa. Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người năng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời. Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó. Một ngày kia, Ê-li-sê đi đến Su-nem, trọ nơi phòng cao, và ngủ tại đó. Người nói với Ghê-ha-xi, tôi tớ mình, rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem đó đến. Ghê-ha-xi gọi nàng; nàng ra đứng trước mặt người. Người nói với tôi tớ mình rằng: Hãy nói cùng nàng rằng: Kia, người đã lo liệu cho chúng ta mọi điều này; vậy chúng ta phải làm gì cho người? Có phải người muốn ta nói giùm cho người với vua hay là với quan tổng binh chẳng? Nàng thưa rằng: Tôi vẫn ở giữa dân sự tôi. Ê-li-sê lại tiếp: Vậy, chúng ta phải làm gì cho người? Ghê-ha-xi đáp rằng: À này, người không có con trai, và chồng người đã già rồi. Ê-li-sê nói rằng: Hãy gọi nàng. Ghê-ha-xi gọi nàng, nàng đến đứng nơi cửa. Ê-li-sê nói với người đàn bà rằng: Năm tới, trong lúc này, người sẽ ẵm một đứa con trai. Nàng thưa: Hỡi chúa tôi, là người của Đức Chúa Trời! xin chớ nói dối cùng con đòi của chúa. Người đàn bà ấy thọ thai, và một năm sau, cũng trong lúc đó, sanh một đứa con trai, y như lời Ê-li-sê đã nói trước cho nàng. Xảy ra khi đứa trẻ lớn lên, một ngày kia nó đi đến cha nó nơi những người gặt lúa, mà nói rằng: Đầu tôi đau! đầu tôi đau! Người cha biểu kẻ tôi tớ đem nó về cho mẹ nó. Người tôi tớ đem nó về, giao cho mẹ nó; đứa trẻ ngồi trên đầu gối của mẹ cho đến trưa, rồi chết. Nàng bèn đi lên để nó nằm trên giường người của Đức Chúa Trời, rồi đi ra, đóng cửa lại. Kế đó, nàng kêu chồng mình mà nói rằng: Tôi xin ông cất cho tôi một đứa đầy tớ, và một con lừa, để tôi chạy đến người của Đức Chúa Trời; đoạn, tôi sẽ trở về. Chồng hỏi nàng rằng: Ngày nay chẳng phải mồng một, cũng chẳng phải ngày Sa-bát, vậy, nhân sao muốn đi đến cùng người? Nàng đáp: Mọi thứ đều bình an. Nàng biểu thặng lừa, và nói với kẻ tôi tớ rằng: Hãy đem ta đi mau mau, nếu ta biểu**

người mới ngừng lại. Vậy, nàng đi đến cùng người của Đức Chúa Trời tại trên núi Cạt-mên. Người của Đức Chúa Trời thấy nàng đằng xa, bèn nói với Ghê-ha-xi, kể tội tớ mình, rằng: Kìa, người đàn bà Su-nem! Vậy, hãy chạy đi đón nàng, và hỏi nàng rằng: Mọi việc đều bình an chăng? Chồng và con người bình an chăng? Nàng đáp: Bình an. Khi nàng đến gần người của Đức Chúa Trời, tại trên núi, thì ôm lấy chân người. Ghê-ha-xi đến gần đặng xô nàng ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói cùng người rằng: Hãy để mặc nàng; linh hồn nàng đặng cay; Đức Giê-hô-va có giấu ta điều đó, không tỏ cho ta hay. Người đàn bà ấy bèn nói rằng: Tôi há có cầu chúa một đứa con trai sao? Tôi há chẳng có nói với chúa rằng: Xin chớ dối tôi? Ê-li-sê nói cùng Ghê-ha-xi rằng: Hãy thất lưng người, cầm gậy ta nơi tay và đi. Nếu người gặp ai, chớ chào họ; nếu ai chào người, chớ đáp lại. Người sẽ đặt cây gậy ta trên mặt đứa trẻ. Người mẹ của đứa trẻ nói rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của ông mà thôi, tôi chẳng hề lia khỏi ông! Ê-li-sê bèn trỗi dậy, và đi theo người. Ghê-ha-xi đi trước hai người, và đặt cây gậy trên mặt đứa trẻ. Nhưng người chẳng nghe một tiếng nào, cũng chẳng thấy mùi gì sống. Người trở lại đón Ê-li-sê, và thưa cùng người rằng: Đứa trẻ không tỉnh lại. Khi Ê-li-sê vào nhà, thấy đứa trẻ đã chết, nằm sải trên giường. Ê-li-sê vào trong phòng, đóng cửa lại, có đứa trẻ và mình ở trong, rồi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va. Đoạn, người leo trên giường, nằm trên đứa trẻ; đặt miệng mình trên miệng nó, mắt mình trên mắt nó, và tay mình trên tay nó. Người nằm áp trên mình nó, xác đứa trẻ bèn ấm lại. Ê-li-sê trở xuống, đi qua đi lại trong phòng; đoạn, leo lên giường, nằm áp trên mình đứa trẻ nữa. Rốt lại, nó nháy mũi bảy lần, và mở mắt ra. Ê-li-sê liền gọi Ghê-ha-xi mà biểu rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem. Ghê-ha-xi gọi người. Khi nàng chạy đến, Ê-li-sê nói với nàng rằng: Hãy ấm lấy con người. Nàng bèn lại gần, sắp mình xuống dưới chân người và lạy; đoạn ấm lấy con mình và đi ra.

Chúng ta hãy xem người đàn bà này đã nói gì về sự hiểu biết của mình đối với tiên tri Ê-li-sê: **Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người nấng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời. Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó.**

Người đàn bà này đã không hề có một sự toan tính vụ lợi nào cho xác thịt mình, nhưng hoàn toàn là sự tôn trọng chức vụ của tiên tri Ê-li-sê, vì người nhận biết Ê-li-sê là **một người thánh của Đức Chúa Trời** và như vậy, người đã nhận biết chức vụ của **người thánh của Đức Chúa Trời** cần có một nơi nghỉ ngơi khi người làm công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao cho.

Sự nhận biết này rất quan trọng, vì người ấy đã nhận biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời và tôn trọng danh Ngài qua việc tôn trọng **người thánh của Đức Chúa Trời**, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã cảm động tiên tri Ê-li-sê nói tiên tri cho người sanh được một đứa con trai trong lúc hiếm muộn. Khi đứa con trai đó chết, người đàn bà đó vẫn tôn trọng chức vụ **người thánh của Đức Chúa Trời**, nên người ấy đã đến với tiên tri Ê-li-sê và trông cậy vào sự xúc dầu mà **người thánh của Đức Chúa Trời** có, nghĩa là người đàn bà này có đức tin vào quyền phép của Đức Giê-hô-va, sẽ được thi hành qua các tội tớ của Ngài. Bởi đức tin của người ấy mà Đức Giê-hô-va đã khiến cho đứa con trai đó được sống lại.

Người đàn bà này đã tiếp sứ giả của Đức Giê-hô-va nên người được lãnh phần thưởng của Đức Giê-hô-va ban cho qua chức vụ của tiên tri Ê-li-sê và đứa con trai người đàn bà này được sống lại là một bằng chứng về đức tin của người ấy đối với quyền phép của Danh Đức Giê-hô-va, được thi hành qua người của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã từng phán với thầy đội ở thành Ca-bê-na-um, rằng: **theo như điều người tin thì sẽ được thành vậy** (Ma-thi-ơ 8:13) và cũng tại thành này, Chúa Jêsus cũng đã phán với hai người mù có đức tin nơi Ngài rằng: **Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.**(Ma-thi-ơ 9:29)

Sự sống lại cũng như sự phục hồi những sự đã bị mất vậy, vì Chúa Jêsus đã phán về Ngài, Con một Đức Chúa Trời và cũng là Lời của Đức Chúa Trời, rằng: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.** (Giăng 11:25)

Chữ **sự sống lại** mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây (*được chép trong Giăng 11:25*), đó là chữ Ἀνάστασις- *anastasis*, số 386 ra từ chữ ἄνιστημι- *anistemi*, số 450 và chữ ἄνα - *ana*, số 303 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Sự sống lại từ sự chết; Đứng thẳng dậy một lần nữa; Sự tìm được lại vật bị mất; Sự đòi lại được món nợ; Sự đảo lộn tình thế; Sự thay đổi hoàn toàn;**

Ma-thi-ơ 17:22-23: **Đang khi Đức Chúa Jê-sus và môn đồ trải qua trong xứ Ga-li-lê, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta. Họ sẽ giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Các môn đồ bèn lo buồn lắm.**

Nguyên văn phần cuối của câu 23 chép là: **And they were exceeding^{G4970} sorry^{G3076}. Và họ (các môn đồ của Chúa Jê-sus) cực kỳ đau buồn, đau khổ, chán nản, buồn bã).**

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh mách bảo chúng ta về căn nguyên của việc các môn đồ của Chúa Jê-sus, đã theo Ngài khoảng ba năm, đã được nghe Ngài giảng, giải thích các ví dụ cùng được nghe Ngài tỏ ra những sự mà những người khác không được biết đến, mà sao họ lại không hiểu được ý của Chúa Jê-sus và ngay cả thời kỳ cuối cùng này, rất nhiều trường thần đạo, rất nhiều Hội-thánh chưa được xúc dầu hoặc đã được xúc dầu mà vẫn còn không hiểu ý của Lời Chúa? vì chúng ta có thể thấy trên các chương trình truyền hình của một số hệ phái hoặc một số chương trình đặc biệt chuyên nghiên cứu các lời tiên tri hoặc các lời tri thức của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-thánh, chúng ta vẫn thấy hình tượng mà Lời của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm làm, cấm đúc, cấm tạc... được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 20:4, và những sự người ta giảng dạy không đúng theo Lời Chúa đã cảnh cáo rằng:

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.**

Châm ngôn 30:5-6: **Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyên: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nường cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quở trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.**

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Chúa Jê-sus phán về chính Ngài và người ta đã nghĩ gì về các Lời đó:

Ma-thi-ơ 8:20: **Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con người không có chỗ mà gối đầu.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Matthew 8:20: **And Jesus saith unto him, The foxes have holes, and the birds of the air have nests; but the Son of man hath not where to lay his head.**

Bản Modern Greek Bible chép: *Καὶ λέγει πρὸς αὐτὸν ὁ Ἰησοῦς: Αἱ ἀλώπεκες ἔχουσι φωλεὰς καὶ τὰ πετεινὰ τοῦ οὐρανοῦ κατοικίας, ὁ δὲ Υἱὸς τοῦ ἀνθρώπου δὲν ἔχει ποῦ νὰ κλίνη τὴν κεφαλὴν.*

Chúa Jê-sus phán Ngài là **Con trai của loài người**, chứ không phải chỉ là **Con người**!

Chữ **Con trai của loài người** mang ý nghĩa của **Con kế tự**, tức là **Con Trưởng Nam của loài người** (không phải là xác thịt mà là tâm linh (A-đam) của loài người.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì bởi cố tội lỗi đó mà A-đam đã phải chết và như vậy, hết thấy loài người ra từ A-đam đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong bụng mẹ và như vậy, hết thấy loài người ra từ A-đam đều ngổ trong bóng của sự chết, chứ không phải là đứng, cũng không phải là được nằm nghỉ ngơi hay là làm được công việc gì.

Chúa Jê-sus là Con một Đức Chúa Trời và Ngài còn được gọi là: **Con Cả giữa hết thấy những người được Đức Chúa Trời chọn**, như có chép: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**(Rô-ma 8:28-30)

Chữ **Con cả** chép trong câu 29 trên, nguyên văn là: **Con được sanh đầu nhất trong hết thấy các con.**

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ **con trai** được chép trong Kinh-thánh mang ý nghĩa như thế nào.

Sáng thế ký 22:2: **Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con (son - con trai) một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con (son - con trai) làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.**

Chữ **con (son - con trai)** được chép trong câu 2 trên, đó là chữ **בֶּן-ben**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה-banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con trai, người xây dựng dòng dõi, để xây dựng, để sanh sản**

con cái, để tạo dựng, để sửa chữa, để thiết lập, để dựng lên, để làm cho trở dậy, làm cho sống lại.

Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, từ thiên binh, thiên sứ đến loài người cùng muôn vật như cây cỏ, muông thú, bầu trời, các hành tinh, những vật thấy được hay không thấy được cũng do Lời của Đức Chúa Trời mà được tạo dựng nên.

Thi-Thiên 33:1-9: *Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng. Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắt mười dây mà hát ngợi khen Ngài. Khá hát cho Ngài một bài ca mới, và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng. Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thâu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kính khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.*

Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để làm sáng, là tối, làm cho chết và cũng làm cho sống hoặc sống lại như có chép:

Thi-Thiên 90:3: *Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, và phán rằng: Hỡi con cái loài người, hãy trở lại. Chữ trở lại chép trong câu 3 này còn có nghĩa là: phục hồi lại, tái tạo, dành lại được, tìm lại được, được chuộc, đặt trở lại chỗ cũ;*

Giăng 1:3-4: *Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.*

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời quyết định thi hành giá cứu chuộc loài người, Ngài đã phán qua tiên tri Ê-sai rằng: *Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đồi đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, dựng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.* (Ê-sai 9:5-7)

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **con trẻ** (câu 5), nguyên văn chép là *Con trai*, chữ không có chữ **trẻ** và chữ *con trai* đó chính là chữ **con** (*son - con trai*) đã được chép trong Sáng thế ký 22:2: khi Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Áp-ra-ham dâng **con** (*son - con trai*) của người làm của lễ thiêu cho Ngài, và đó là chữ **בן**-ben, số 1121 ra từ chữ **בנח**-banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con trai, người xây dựng dòng dõi, để xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo dựng, để sửa chữa, để thiết lập, để dựng lên, để làm cho trở dậy, làm cho sống lại.*

Hãy chú ý, Lời của Đức Chúa Trời đã chép rằng: **Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta;**

Đức Chúa Trời ban Con trai đó cho loài người chúng ta để làm gì?

Hễ người nào tiếp nhận Con trai đó, thì **quyền cai trị của Con trai đó sẽ là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đồi đời, là Chúa Bình an của chính người đó.** Quyền cai trị và sự bình an của **Con trai đó** cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, dựng làm cho nước Ngài, (*ở trong người đã tiếp nhận Con trai đó*) bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời.

Khi nói đến sự ban cho thì ấy là nói đến quyền sở hữu, sự được sở hữu mà người tiếp nhận sự ban cho đó sẽ nhận được từ Đấng ban cho.

Nhưng dân Y-sơ-ra-ên cũng như nhiều người tin Chúa ngày nay đã không nghĩ đến sự sở hữu và cũng không nghĩ đến quyền sở hữu sự ban cho của Đức Chúa Trời và người ta cũng không dám nghĩ đến quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời và càng không dám nghĩ đến ý nghĩa của việc sở hữu Con một của Đức Chúa Trời!

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Lễ thật này:

Giăng 1:11-18: *Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận*

Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời của Đức Chúa Trời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giảng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đáng đến sau ta trở hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Và, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đáng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 12: ¹²But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}:

Chữ **đã nhận** trong câu 12 đó là chữ λαμβάνω- lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, chiếm lấy, sở hữu lấy, cướp lấy, nắm vững, thấu hiểu, đi theo, làm theo*;

Chữ **quyền phép** chép trong câu 12 này, đó là chữ ἔξουσία- exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *có khả năng, năng lực, đặc quyền, đặc ân, quyền hợp pháp, quyền làm chủ, được uỷ quyền*;

Bây giờ, qua Lời Chúa chép trong Kinh-thánh, chúng ta hãy xem ý muốn của Đức Chúa Trời về việc Ngài quyết định ban Con một của Ngài (*là Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời*) cho loài người.

Giăng 3:16-17: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Hai câu trên đây có thể được coi là sự nhắc lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm đối với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho Y-sơ-ra-ên qua Môi-se:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chúng ta có thể so ý của Lời Chúa trong Lê-vi ký 18:5 và Giăng 3:17:

Lê-vi ký 18:5: Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Giăng 3:17: Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Trong Lê-vi ký 18 câu 5: *Nhờ nó* tức là nhờ quyền phép ở trong luật pháp và mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, chứ không phải là nhờ việc người ta đọc và ghi nhớ các Lời của Đức Chúa Trời, mà lại không làm theo các Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã quở trách những người tin Ngài cách giả hình như sau:

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Đức Chúa Trời muốn loài người tiếp nhận luật pháp, trong đó có chép các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, theo đúng ý nghĩa của chữ **tuân mạng lệnh** mà Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Lê-vi ký 18:4, đó là chữ אָשָׁא- asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm theo đúng khuôn mẫu, làm cho trọn, thực hiện theo, chấp hành, duy trì công việc để không bị gián đoạn*; và như ý nghĩa của chữ **đã nhận** được chép trong Giăng 1:12, đó là chữ λαμβάνω- lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bám chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, chiếm lấy, sở hữu lấy, cướp lấy, nắm vững, thấu hiểu, đi theo, làm theo*;

Khi người tin Chúa **tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời** và **tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ** làm

Chúa của cuộc đời mình, mà sự tiếp nhận này không phải tiếp nhận con người xác thịt mà Chúa Jêsus đã mang trên Ngài, nhưng là sự tiếp nhận **Danh của Ngài**, là sự **tiếp nhận uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Con một Đức Chúa Trời** và cũng là **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời**. Vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để kế tự ý chỉ của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời cai trị trên muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người, như Lời Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 17:1-3: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Chúa Jêsus đã tỏ ra ý nghĩa trọn vẹn của Danh Ngài, là Lời Đức Chúa Trời qua 3 câu trên đây và chúng ta có thể thấy ý nghĩa này cũng đã được tỏ ra và được chép trong sách Giăng 1:14-18: **Lời của Đức Chúa Trời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trởi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Và, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Nếu người tin Chúa chỉ tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình theo thủ tục của sự mở miệng ra để xưng Ngài là Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì người ấy chỉ mới nói theo như người ta hướng dẫn cầu nguyện tiếp nhận Chúa Jêsus mà thôi, người ấy chưa thật sự nhận được bất kỳ một quyền phép nào hay một năng lực nào để có thể khiến cho người ấy hưởng được sự sống đời đời, bởi vì trong thân thể xác thịt của người ấy vẫn còn đầy dẫy quyền lực của ma quỷ và tội lỗi của người ấy cùng tội lỗi của tổ phụ người ấy vẫn còn đang đeo bám người ấy và tâm linh của người ấy chưa hề nhận biết Lễ thật và chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và chưa hề nhận được sống lại, và như vậy, người ấy chưa thật sự được làm con của Đức Chúa Trời. Người ấy mới chỉ làm thủ tục về việc muốn được trở nên con cái của Đức Chúa Trời và muốn được cứu rỗi tâm linh của mình mà thôi.

Để một người tin Chúa nhận được đầy đủ mọi sự cần phải có cho được sự sống lại của tâm linh mình, thì người ấy phải: ăn thịt Chúa và uống Huyết Chúa Jêsus, theo như các Lời Chúa Jêsus đã phán, nhưng sự thực hành thì người ấy sẽ làm theo cách của Đức Thánh-Linh.

Giăng 6:53-59: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.

Chữ **ăn** được chép trong các câu trên, đó là chữ ἔσθιο-esthio, số 2068 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **ăn, nuốt, ăn ngấu nghiến, nhìn chòng chọc như nuốt lấy; tàn phá, thiêu huỷ, phá huỷ;**

Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsus đã rao giảng bằng tiếng Hê-bơ-rơ chữ Ngài không phải giảng bằng tiếng Hy-lạp (Greek), vậy nên chúng ta hãy nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, khi Ngài tạo nên A-đam, Ngài đã phán với A-đam về việc ăn của loài người.

Sáng thế ký 2:16-17: Rôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Ngươi được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn chắc sẽ chết.

Các chữ **ăn** được chép trong hai câu trên, đó là chữ אכל-akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy, ăn ngấu nghiến;**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời phán gì về thứ nước mà Ngài sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và qua việc vâng theo Lời Đức Chúa Trời mà Môi-se đã cho dân Y-sơ-ra-ên được uống thứ nước chảy ra từ

Hòn Đá, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 17:5-6: **Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Hãy cầm gậy của người đã đập dưới sông, dẫn theo những trưởng lão Y-sơ-ra-ên, rồi đi trước mặt dân sự. Này ta sẽ đứng đằng trước người, ở trên hòn đá tại Hô-rếp kia, người hãy đập hòn đá, thì nước từ đó chảy ra, dân sự sẽ uống lấy. Môi-se bèn làm như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. (Núi Hô-rếp còn được gọi là núi Si-na-i)**

Chữ **uống** chép trong câu 6 trên, đó là chữ **שָׁתָה** - **shathah**, số 8354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **uống, giết (làm cho đổ huyết ra)**

Chúa Jêsus là Chiên con của Đức Chúa Trời và Chiên con đó được Đức Chúa Trời ban cho tuyển dân của Ngài và chiên đó phải chịu giết để cung cấp sức của sự sống cho những người nào ăn thịt Chiên con đó để có sức và vượt qua mọi quyền lực của sự tối tăm, để tới được nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-14: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.**

Cả Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, vậy nên khi Chúa Jêsus kêu gọi người ta đến với Ngài để ăn thịt Ngài, uống huyết Ngài để được sự sống lại và sự sống đời đời, thì ấy là Ngài đang nhắc lại cho người ta nhớ lại giao ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ. Hết thủy dân Y-sơ-ra-ên đều biết rõ sự kiện quan trọng này và cả thế giới cũng biết về sự kiện này, đó là **lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va**.

Lễ vượt qua này là của Đức Giê-hô-va chứ không phải của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng cả dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể và thuộc linh đều phải giữ lễ này, tức là ghi nhớ rõ ý nghĩa của lễ này cho đến đời đời. Khi nói đến chữ đời đời là nói đến thần linh và sự sống chứ không không nói về xác thịt, vì xác thịt người ta sẽ hư mất đi theo thời gian, còn mạng lệnh của Đức Giê-hô-va thì sẽ ở trong tâm linh của những người thuộc về Đức Giê-hô-va cho đến đời đời.

Đức Chúa Jêsus là Con kế tự Đức Chúa Trời và chính Ngài đã kế tự Lễ Vượt qua này, vì lễ đó là chỉ về chính Ngài, Chiên con của Đức Giê-hô-va, mà Danh Đức Chúa Jêsus có nghĩa là: **Đức Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc**. Đức Giê-hô-va cứu chuộc loài người bằng giá do chính Ngài trả thay cho loài người và giá đó chính sự chết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời.

Thời gian giết chiên con của lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va bao gồm thời gian bắt và thời gian giết:

Thời gian bắt chiên con để chuẩn bị cho sự giết chiên con đó là: Đến ngày mồng mười tháng Giêng.

Ứng nghiệm:

Ma-thi-ơ 21:1-17: **Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên**

lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đáng tiên tri Jê-sus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghé của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ này nói không? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Có. Vậy chớ các người chưa hề đọc lời này: Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú, hay sao? Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm ở đó.

Sự mâu nhiệm về việc Chúa Jê-sus vào trong đền thờ của Đức Giê-hô-va trong thành Giê-ru-sa-lem ấy là bóng về công việc của Lời của Đức Chúa Trời khi được người ta tiếp nhận vào lòng mình, sẽ thi hành quyền phép theo ý Đức Chúa Trời để làm thanh sạch tấm lòng của người tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vào lòng mình vậy.

Ngày 10 tháng Giêng-*Nisan* năm 32 A.D. Chúa Jê-sus đã cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem và người ta đã nghênh đón Ngài và kêu to lên Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đáng tiên tri Jê-sus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê.

Thời gian giết chiên con đó là: đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. (Ngày mười bốn tháng Giêng-*Nisan*- lịch Y-sơ-ra-ên, tức là khoảng giữa tháng Ba và tháng Tư lịch thế giới)

Ai giết chiên con trong lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va? toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.

Huyết chiên con bị giết trong lễ vượt qua đó được dùng để làm gì? Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.

Ứng nghiệm:

Đến ngày (đúng Chúa nhật - On Palm Sunday) 14 tháng Giêng-*Nisan* năm 32 A.D. người ta đã đóng đinh Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá.

Đức Chúa Trời đã dùng thiên sứ Gáp-ri-ên để qua tiên tri Đa-ni-ên báo trước cho loài người về những sự sẽ xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên, liên quan đến Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời rằng:

Đa-ni-ên 9:24-27: 24 Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, để ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, để đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đáng rất thánh. 25 Người khác biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đáng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. 26 Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đáng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. 27 Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến cửa lễ và cửa lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Tác dụng của huyết chiên con khi người ta đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó là gì? Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy

huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người.

Khi nói đến huyết là nói đến sự sống của các tạo vật có sự sống, từ cây cỏ cho đến loài người và các loài thú đồng.

Chúa Jêsus đã ví Ngài là gốc nho thật, huyết nho thật, tức là sự sống đời đời của loài người.

Giăng 15:1-7: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tưới rửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của cuộc đời mình và chức vụ của Ngài là ban cho những người thuộc về Ngài các Lời mà Đức Chúa Cha đã ban cho Ngài và dùng chính huyết của Ngài để Cứu Chuộc tâm linh những người tin nhận Ngài, cho được sự sống lại và được sự sống đời đời. Tâm linh của những người tin Chúa sẽ nhờ quyền phép của huyết Đức Chúa Jêsus Christ mà được nhận biết Lễ thật mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, cũng như các nhánh nho sẽ nhờ sự sống trong huyết nho mà sanh các trái cho Đấng trồng gốc nho thật của Ngài vậy.

Mác 14:22-25: **Khi đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn, đoạn bẻ ra trao cho các môn đồ, mà phán rằng: Hãy lấy, nầy là thân thể ta. Ngài lại cầm chén, tạ ơn, rồi trao cho các môn đồ, và ai nấy đều uống. Ngài phán rằng: Nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đổ ra cho nhiều người. Quả thật, ta nói cùng các người, ta không uống trái nho nầy nữa, cho đến ngày ta sẽ uống trái nho mới trong nước Đức Chúa Trời.**

Ê-phê-sô 1:1-10: **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất.**

Lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ và chức vụ của Ngài:

Sáng thế ký 49:10-12: **Cây phủ việt chẳng hề đời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì có rượu, răng người trắng vì có sữa.**

Ứng nghiệm chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ:

Khải huyền 19:11-16: **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín và Chân Thật; Ngài lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xứng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của**

Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tôi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.

Đang khi Đức Chúa Jê-sus và môn đồ trải qua trong xứ Ga-li-lê, Ngài đã nhắc cho các môn đồ của Ngài biết về điều sẽ xảy đến với Ngài, không phải để các môn đồ của Ngài lo buồn, nhưng để nhắc cho họ chuẩn bị tinh thần qua sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha, để họ không vấp phạm, vì điều sẽ xảy ra đó là ý đã định từ trước trong Đức Chúa Trời cho sự cứu chuộc nhân loại được hoàn thành.

Trước đó, Chúa Jê-sus đã dùng ví dụ về điều sẽ xảy đến với hạt giống lúa mì khi được gieo xuống đất, để chỉ về công việc Ngài sẽ làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha, nhưng các môn đồ của Ngài không hiểu.

Giăng 12:23-25: Đức Chúa Jê-sus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.

Cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa mà không chú ý vào hết thảy mọi Lời mà Đức Chúa Trời đã phán, đã tỏ ra, để tiếp nhận những sự đó trong sự hiểu biết, để sửa soạn lòng của mình theo thánh ý của Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ bởi sự thiếu hiểu biết của mình mà vấp phạm với Lời của Đức Chúa Trời.

Nếu người tin Chúa mà không theo Lễ thật mà ăn thịt Đức Chúa Jê-sus Christ, không uống huyết Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ấy không có được sự sống đời đời, như Chúa Jê-sus đã phán:

Giăng 6:53-57 & 63: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy.... Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Có nhiều người mang danh là người tin Chúa nhưng lại không hiểu được ý của Lời Chúa dạy, *tại sao?*

Giăng 8:42-43: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta.

Người nào kính sợ Đức Chúa Cha và yêu mến luật pháp của Ngài, thì người ấy là con của Đức Chúa Trời và người nào là con của Đức Chúa Trời thì sẽ nghe và hiểu được Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, vì Thần của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người ấy nghe và hiểu được những sự dạy dỗ của Con một Đức Chúa Trời.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Làm thế nào để người ta có được khả năng nghe tiếng Chúa và hiểu được tiếng Ngài?

Câu trả lời đó là: Không có một người xác thịt nào có được khả năng này, vì xác thịt người ta không nhận biết Đức Chúa Trời và nó cũng không thể phục được luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng nếu người ta nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng mà hạ mình xuống tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và vâng phục, vâng giữ và làm theo, thì chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người ấy nhận được khả năng nghe được, hiểu được tiếng Chúa, như phần trước chúng ta đã đề cập đến ý nghĩa của chữ **đã nhận Ngài** (Giăng 1:12-13).

Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo hết thảy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, để được sự cứu rỗi thì phải hết sức cẩn thận về việc **giết Chiên con của Đức Chúa Trời**.

Bởi sự ganh tỵ mà các trưởng lão, các thầy thông giáo, các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã giết Đức Chúa Jê-sus Christ mà sự giết này là **bất hợp pháp** ở trước mặt Đức Chúa Trời và đó là tội lỗi không thể được tha thứ.

Vào thời kỳ sau rốt này, có rất nhiều người mang danh chức giống như danh chức của các trưởng lão, các thầy thông giáo, các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem khi xưa, ở trong hàng ngũ giáo phẩm của những tổ chức

xưng mình là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ lại giết Chúa Jêsus, không phải là sự giết chiên con để lấy thịt ăn cho có sức lực theo Chúa ra khỏi hệ thống thế gian mờ tối này, và cũng không phải là để có huyết chiên con để bôi lên hai cây cột và mành cửa, là bóng về đức tin và môi miệng của những người tin Chúa sẽ công bố Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát ra khỏi quyền lực của tội và sự chết như họ đáng phải làm, mà những người đó đã và đang làm theo ý riêng mình, bởi những sự thiếu hiểu biết cùng những sự kiêu ngạo của xác thịt họ, không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, không chịu để Ngài dắt dẫn, nên họ phá huỷ Lời Đức Chúa Trời, tức là sự cướp đi sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ là bóng về Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời cho phép tuyền dân của Ngài được giết chiên con không tỳ vết trong đêm của lễ vượt qua của Ngài, ấy là bóng về việc Đức Chúa Trời cho phép những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ được quyền hợp pháp sử dụng Lời của Ngài, để học, để vâng giữ và làm theo và công việc đó được ví như là ăn thịt (*làm theo luật pháp văn tự*) và uống huyết (*làm theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) Chiên Con vậy.

Muốn có thịt chiên con để ăn, có huyết của chiên con để sử dụng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì người ta phải có chiên con không tỳ vết, điều đó không có nghĩa là người ta bỏ tiền ra mua cuốn Kinh-thánh là người ta có chiên con, nhưng là sự người đó phải trả một giá xứng đáng cho được hưởng quyền hợp pháp để ăn, nuốt, thiêu đốt, thiêu thụ và sử dụng Lời của Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa thật phải là người thật lòng ăn năn mọi tội lỗi của mình và hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời thông qua việc trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa, vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong Kinh-thánh. Người ấy phải lấy đức tin mà tiếp **nhận** lấy Lời Đức Chúa Trời để sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống mình và người ấy phải nhờ Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và Đức Thánh-Linh để tâm linh mình được sự sống lại, để được Thần Lẽ thật dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời, hầu cho tâm linh người đó được xứng đáng là con Đức Chúa Trời, chứ không phải tự người ta cho mình là con Đức Chúa Trời, như có chép:

Rô-ma 8:12-17: Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Chúng ta đang ở trong đêm của lễ vượt qua thuộc linh, như có chép:

Rô-ma 13:1-14: Mọi người phải vâng phục các đấng cầm quyền trên mình; vì chẳng có quyền nào mà không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền đều bởi Đức Chúa Trời chỉ định. Cho nên ai chống cự quyền phép, tức là đối địch với mạng lệnh Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối địch thì chuốc lấy sự phán xét vào mình. Vả, các quan quyền không phải để cho người làm lành sợ, mà để cho người làm dữ sợ. Người muốn không sợ quyền phép chẳng? Hãy làm điều lành, sẽ được khen thưởng; vì quan quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ích cho người. Song nếu người làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cớ; người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ. Vậy nên cần phải vâng phục, chẳng những vì sợ hình phạt thôi, nhưng cũng vì có lương tâm. Ấy cũng bởi lẽ đó mà anh em nộp thuế, vì các quan quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, hằng giữ việc ấy. Phải trả cho mọi người điều mình đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình phải nộp thuế; đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ mình đáng sợ; kính kẻ mình đáng kính. Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. Vả, những điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong một lời này: Người phải yêu kẻ lân cận mình như mình. Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật pháp. Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng

ta hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hẩn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buồn tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phí lòng dục nó.

Khải huyền 22:1-21: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự nguyên rửa (rửa sả) nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì đời đời. Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những lời này là trung tín và chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy ra. Kìa, ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên tri trong sách này! Chính tôi là Giăng đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và thấy đoạn, tôi sắp mình xuống dưới chân thiên sứ đã tỏ những điều ấy cho tôi, để thờ lạy. Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn tôi tớ với người, với anh em người, là các đấng tiên tri, và với những kẻ giữ các lời trong sách này. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời! Rồi người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri trong sách này; vì thì giờ đã gần đến. Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sĩ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thảy. Ta là Jêsus, đã sai thiên sứ ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không. Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách này: nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách này. Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, ta đến mau chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jêsus, xin hãy đến! Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jêsus ở với mọi người!